

## **Phần thứ hai. YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN KỸ THUẬT GÓI THẦU**

### **Chương V. YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN KỸ THUẬT GÓI THẦU**

#### **I. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu**

##### **1. Giới thiệu chung về dự án.**

- Tên dự án: Xây dựng trụ sở Đại diện thường trực Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên; Đại diện Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Đà Nẵng; Đại diện Báo bảo vệ pháp luật tại Đà Nẵng.

- Chủ đầu tư: Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao

- Nguồn vốn: Vốn ngân sách Trung ương

- Dự án nhóm C, công trình dân dụng cấp III.

- Địa điểm: Số 4 Lý Tự trọng, phường Hải Châu, TP Đà Nẵng.

##### **2. Giới thiệu chung về gói thầu**

###### **a) Phạm vi công việc của gói thầu:**

\* Cải tạo nhà làm việc diện tích 2.216m<sup>2</sup>.

+ Phá dỡ một số tường khu vệ sinh, ốp lát lại, thay thế toàn bộ thiết bị các khu vệ sinh, làm lại hệ thống cấp, thoát nước. Chống thấm cho các khu vệ sinh.

+ Vệ sinh trám vá bậc cầu thang bộ, vệ sinh và sơn lại lan can, tay vịn cầu thang bộ.

+ Bóc bỏ toàn bộ nền, sàn các tầng và lát mới toàn bộ nền sàn các tầng.

+ Thay mới một số cửa đi, cửa sổ. Sửa chữa, sơn lại cửa đi, cửa sổ, hoa sắt; Vệ sinh vách kính.

+ Dóc vữa và trát lại diện tích tường bị hư hỏng (khoảng 30%) và do thi công hệ thống điện nước sau đó sơn lại toàn bộ công trình.

+ Phá dỡ toàn bộ tôn lợp mái, phá dỡ lớp gạch chống nóng trên mái, róc vữa sê nô mái. Chống thấm toàn bộ phần mái BTCT và sê nô mái, cạo gi sơn mới xà gồ thép, vì kèo thép. Lợp mới toàn bộ tôn chống nóng mái.

+ Cải tạo toàn bộ hệ thống điện, điện nhẹ, chống sét, cấp thoát nước. Làm mới hệ thống điều hòa không khí.

+ Cải tạo vị trí lắp đặt thang máy và thiết bị thang máy.

+ Cải tạo lại cổng, hàng rào, sân đường, cây xanh.

\* Đầu tư trang thiết bị:

- Điều hòa không khí.

- Thiết bị điện nhẹ.

- Thiết bị nội thất.

- Thang máy.

**b) Thời hạn hoàn thành: 720 ngày.**

## **II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện: 720 ngày**

### **III. Yêu cầu về kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật**

#### **1. Yêu cầu về kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật**

Tất cả các công việc thi công và công tác giám sát, nghiệm thu thuộc gói thầu này đều phải tuân thủ theo các văn bản quản lý của nhà nước về xây dựng hiện hành. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

##### **1.1. Quản lý chất lượng công trình.**

- Nhà thầu phải lập hệ thống đảm bảo chất lượng thi công phù hợp với các yêu cầu về chỉ dẫn kỹ thuật trong các yêu cầu theo các tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành.

- Chủ đầu tư có quyền kiểm tra bất cứ khâu nào trong hệ thống quản lý chất lượng của Nhà thầu.

- Việc chấp hành đúng hệ thống bảo đảm chất lượng không hề miễn cho nhà thầu khỏi các nhiệm vụ và trách nhiệm trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về sự đầy đủ, ổn định và an toàn trong mọi công tác trên công trường và mọi biện pháp thi công.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về toàn bộ các hạng mục công trình tạm và các vật liệu sử dụng cho hạng mục đó.

- Nhà thầu phải báo cáo tiến độ thi công hàng tuần, hàng tháng và gửi cho Chủ đầu tư. Nội dung báo cáo gồm:

+ Công việc đã thực hiện trong tuần, tháng. So sánh với kế hoạch đã đề ra.

+ Kế hoạch công việc tuần, tháng tiếp theo.

+ Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi công và những biện pháp khắc phục.

- Công tác kiểm tra chất lượng phải ghi rõ các kết quả kiểm tra, các thông số đo đạc về kích thước hình học, cao độ, cùng các chỉ tiêu kỹ thuật khác như các kết quả thí nghiệm vật liệu, thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý đất đá cùng các yêu cầu khác liên quan. Kết quả kiểm tra chất lượng phải được ghi rõ vào biên bản kiểm tra, đặc biệt là các hạng mục công trình ẩn dẫu.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về công trình như chất lượng vật liệu và sản phẩm thi công của mình, có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các số liệu thí nghiệm, các chứng chỉ vật liệu và các thành phần cấu thành hạng mục công trình trước khi đưa vào thi công, cũng như khi có yêu cầu của Chủ đầu tư có thể sử dụng các số liệu của nhà thầu làm căn cứ để nghiệm thu công trình.

- Trong suốt quá trình thi công, nhà thầu phải thực hiện mọi giám sát cần thiết để lập kế hoạch, bố trí, hướng dẫn, quản lý kiểm tra và thử nghiệm đối với công việc.

- Khi kiểm tra lại các hạng mục công trình hoặc nguyên vật liệu thi công có kết quả không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật thì nhà thầu phải tiến hành hủy bỏ ngay việc sửa chữa

hoặc phá dỡ các sản phẩm, các nguyên vật liệu đó.

### 1.2. Nhân lực của nhà thầu:

Nhân lực của nhà thầu phải có trình độ chuyên môn, kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp với yêu cầu của HSMT. Chủ đầu tư có thể yêu cầu Nhà thầu điều đi (hoặc bắt buộc điều đi) bất kỳ người nào được thuê trên công trường, bao gồm cả đại diện nhà thầu nếu nằm trong các diện phải xử lý sau:

- Không chịu hợp tác với Chủ đầu tư trong việc thực hiện công việc.
- Không chấp hành các yêu cầu kỹ thuật theo sự chỉ dẫn của Chủ đầu tư, gây ảnh hưởng đến chất lượng công trình.
- Cố ý làm những việc gây phương hại đến an toàn, sức khỏe hoặc bảo vệ môi trường, hoặc những việc làm trái với pháp luật Việt Nam.

Nhà thầu phải soạn, phê chuẩn và nộp cho Chủ đầu tư, tư vấn giám sát những chi tiết về tổ chức bộ máy, đề xuất lựa chọn để quản lý hợp đồng, kèm theo các sơ đồ ấy và lý lịch kinh nghiệm của họ. Sơ đồ tổ chức này phụ trách tất cả các lĩnh vực của hợp đồng, chức năng, trách nhiệm và quyền hạn của từng người địa diện phải được xác định, bao gồm: Chỉ huy trưởng công trường, kỹ thuật thi công, cán bộ an toàn lao động, ....

Mọi thay đổi hoặc bổ sung của tổ chức bộ máy hoặc các nhân viên chủ chốt phải được sự phê chuẩn của chủ đầu tư.

### 1.3. Yêu cầu về vật tư, vật liệu:

#### 1.3.1. Yêu cầu chung:

Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư: Nhà thầu cần sử dụng các loại vật tư, vật liệu theo đúng các yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt, đảm bảo theo các tiêu chuẩn hiện hành.

Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu.

Tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong Công trình đều mới, chưa từng qua sử dụng, thuộc thế hệ mới nhất, đã đưa vào tất cả các cải tiến về thiết kế và vật liệu trừ khi được quy định khác đi trong hợp đồng.

#### 1.3.1. Yêu cầu chi tiết:

- Nhà thầu phải lập Bảng liệt kê danh sách vật tư, vật liệu chào thầu. Biểu mẫu kê khai Danh mục vật tư, vật liệu chào thầu dưới đây, trong đó nêu rõ các thông tin sau:

#### BIỂU MẪU KÊ KHAI DANH MỤC VẬT TƯ, VẬT LIỆU CHÀO THẦU

TT	Tên vật tư, vật liệu	Hãng sản xuất / Xuất xứ
(1)	(2)	(3)
	Vật tư, vật liệu thứ 1	
	Vật tư, vật liệu thứ 2	

	<i>Vật tư, vật liệu thứ n</i>

**Ghi chú:**

(1) đến (3): Nhà thầu phải chào đầy đủ, chi tiết các loại vật tư, vật liệu đưa vào sử dụng cho công trình (được yêu cầu tại Chương V [Yêu cầu về kỹ thuật] của E-HSMT). Số lượng các loại vật tư, vật liệu được liệt kê tối thiểu phải đầy đủ theo danh sách tại cột: “Tên vật tư, vật liệu” phải kê khai trong Biểu mẫu kê khai Danh mục vật tư, vật liệu chào thầu của Bảng dưới đây.

Các vật tư, vật liệu này trong quá trình thi công không được phép thay đổi nếu chưa được phép của chủ đầu tư. Các vật tư, vật liệu dùng trong việc thi công công trình phải đảm bảo mới 100%; đảm bảo chất lượng và theo yêu cầu của bản vẽ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và tuân theo các yêu cầu dưới đây.

TT	Danh mục vật tư, vật liệu chính
<b>I</b>	<b>Vật liệu</b>
1.	Xi măng
2.	Cát
3.	Đá dăm
4.	Gạch xây
5.	Thép
6.	Gạch ốp lát
7.	Đá ốp lát
8.	Sơn
9.	Trần thạch cao
10.	Tấm Cemboard
11.	Tôn
12.	Cửa đi, cửa sổ
13.	Chất chống thấm
14.	Dây điện, Cáp điện, Cáp mạng
15.	Tủ điện
16.	Công tắc
17.	Ổ cắm
18.	Atomat
19.	Đèn
20.	Ổng đồng, bảo ôn
21.	Ổng cấp thoát nước và phụ kiện
22.	Chậu tiêu, Chậu rửa
23.	Vòi rửa, vòi tắm
24.	Bình nước nóng

**1.4. Yêu cầu máy móc thiết bị:**

Nhà thầu cần bố trí đủ số lượng, chủng loại máy móc thiết bị tối thiểu như yêu cầu nêu trong bảng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu;

Tất cả các loại vật liệu, thiết bị dùng cho công trình Nhà thầu phải đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật nêu trong thiết kế kỹ thuật thi công công trình đã được phê

duyet và tuân thủ các quy phạm tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

### **1.5. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:**

Nhà thầu phải tuân thủ đúng trình tự thi công, lắp đặt theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và hồ sơ thiết kế kỹ thuật được duyệt từ khi nhận bàn giao mặt bằng đến khi công trình hoàn thành bàn giao đưa và đưa vào sử dụng.

Trình tự thi công do nhà thầu đề xuất phải đảm bảo không chông chéo và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật của từng biện pháp thi công và tiến độ thi công do nhà thầu lập.

- Tổ chức mặt bằng công trường.
- Thi công hạng mục chính công trình.

### **1.6. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:**

- Các biện pháp đảm bảo chất lượng thi công xây lắp cho công trình (nếu các phương pháp, phương tiện, kiểm tra chất lượng từng loại công việc, từng vật liệu, vật tư, hàng hóa, máy móc,... đưa vào sử dụng). Cách thức nghiệm thu theo yêu cầu kỹ thuật và quy phạm nhà nước.

- Những thiết bị cần vận hành phải được thử nghiệm theo các chế độ chế tạo.

### **1.7. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ:**

+ Các biện pháp phòng chống cháy nổ do nhà thầu đề xuất phải đảm bảo an toàn về cháy nổ tuyệt đối cho người, phương tiện, môi trường cây xanh xung quanh, các công trình lân cận và trang thiết bị thi công của nhà thầu trong toàn bộ quá trình thi công.

+ Ngay sau khi nhận bàn giao mặt bằng nhà thầu phải:

- Có nội qui qui định về việc phòng cháy, chữa cháy đặt tại công trình.
- Bố trí đầy đủ các thiết bị phòng cháy, chữa cháy và phải thường xuyên kiểm tra, bổ sung kịp thời.
- Có bố trí Lực lượng phòng cháy chữa cháy đã qua tập huấn, đảm bảo luôn luôn có mặt kịp thời khi xảy ra sự cố.

### **1.8. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:**

Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc, gồm:

Chuẩn bị các phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm về công nghiệp tại hiện trường.

Phế thải xây dựng phải được dọn và vận chuyển kịp thời trong thời gian ngắn nhất chống ách tắc cản trở giao thông và môi trường cảnh quan khu vực. Nhà thầu phải tuân thủ các biện pháp bảo vệ môi trường, vận chuyển vật liệu và phế thải theo đúng quy định của địa phương.

Có giải pháp để giảm tiếng ồn khi thi công, tuân thủ qui định tại Tiêu chuẩn Việt Nam về mức ồn tối đa cho phép trong công trình xây dựng.

### **1.9. Yêu cầu về an toàn lao động:**

Trong quá trình thi công phải tuân thủ các qui định về kỹ thuật an toàn trong công tác xây dựng, như:

Quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình.

Phải kiểm tra sức khỏe định kỳ thường xuyên cho các công nhân làm việc ở trên cao, trang bị đầy đủ dụng cụ phòng hộ lao động.

Kiểm tra kỹ dụng cụ mang theo trước khi lên cao, dụng cụ mang theo phải gọn gàng nhẹ để thao tác.

Không được làm việc trên cao khi trời sắp tối, trời có sương mù và khi có gió cấp 5 trở lên.

Kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị thi công trước khi vận hành.

Nhà thầu phải đưa ra trong Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua.

#### **1.10. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:**

Nhà thầu phải có hệ thống tổ chức thi công tại công trường: Sơ đồ tổ chức nhân sự tại công trường, bảng tiến độ biểu đồ thể hiện nhân lực... (kèm theo bảng thuyết minh).

#### **1.11. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể các hạng mục:**

Biện pháp tổ chức thi công từng hạng mục và tổng thể công trình do nhà thầu đề xuất phải đáp ứng tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất, không chông chéo trên mặt bằng thi công. Đáp ứng khả năng huy động nhân lực, thiết bị thi công và khả năng cung ứng vật tư do nhà thầu đề xuất.

#### **1.12. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của Nhà thầu:**

Theo Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Chỉ được phép thi công những phần việc được ký kết tại Hợp đồng.

Việc thi công phải theo đúng thiết kế đã được duyệt, áp dụng đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng đã được quy định và chịu sự giám sát, kiểm tra thường xuyên về chất lượng công trình của Chủ đầu tư, cơ quan thiết kế, cơ quan giám sát và cơ quan giám định Nhà nước theo phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Chịu mọi trách nhiệm trước Chủ đầu tư và trước pháp luật về chất lượng thi công xây dựng công trình kể cả những phần việc do Nhà thầu phụ thực hiện theo quyết định của hợp đồng giao nhận thầu xây dựng.

Vật tư, vật liệu sử dụng vào công trình phải có chứng nhận về chất lượng gửi cho Chủ đầu tư để kiểm soát trước khi sử dụng.



Hàng hóa thứ n						
----------------	--	--	--	--	--	--

**Ghi chú:**

(1) đến (8): Nhà thầu phải chào đầy đủ, chi tiết các loại thiết bị đưa vào sử dụng cho công trình (được yêu cầu tại Chương V [Yêu cầu về kỹ thuật] của E-HSMT). Số lượng các loại thiết bị được liệt kê tối thiểu phải đầy đủ theo danh sách tại cột: “Tên thiết bị” phải kê khai trong Biểu mẫu kê khai Danh mục thiết bị chào thầu của Bảng dưới đây.

Các thiết bị này trong quá trình thi công không được phép thay đổi nếu chưa được phép của chủ đầu tư. Các thiết bị dùng trong việc thi công công trình phải đảm bảo mới 100%; đảm bảo chất lượng và theo yêu cầu của bản vẽ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và tuân theo các yêu cầu dưới đây.

Trường hợp trong E-HSMT có nêu cụ thể mã hiệu, hãng sản xuất, thông số kỹ thuật của một loại thiết bị nào đó thì chỉ mang tính chất tham khảo. Nhà thầu có thể đề xuất các loại thiết bị khác *“tương đương hoặc tốt hơn”* nhưng phải đảm bảo các thông số kỹ thuật và không làm thay đổi giải pháp thiết kế.

Thông số kỹ thuật của hàng hóa phải đáp ứng *“tương đương hoặc tốt hơn”* các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Các ký mã hiệu, model, hãng sản xuất, xuất xứ riêng (nếu có) trong đặc tính yêu cầu kỹ thuật dưới đây chỉ mang tính chất tham khảo.

Trong trường hợp có sai khác về tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị giữa yêu cầu trong E-HSMT này với bản vẽ thiết kế hoặc chỉ dẫn kỹ thuật thì căn cứ vào thông số kỹ thuật trong E-HSMT làm chuẩn.

STT	Hạng mục công việc	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu về xuất xứ đối với hàng hóa (nếu có)
A	<b>CHI PHÍ MUA SẮM HÀNG HÓA (P)</b>		
1	<b>THANG MÁY</b>		
1.1	Thang máy tải khách loại không phòng máy	<p>* Yêu cầu chung: Nhà thầu phải cung cấp ký mã hiệu của các thiết bị sau: Thang máy, trần phòng thang, bảng gọi tại các cửa tầng, bảng điều khiển trong phòng thang;</p> <p>* Thông số kỹ thuật cơ bản:            Tải trọng: 825 kg            Tốc độ: 60m/ phút            Điều khiển đơn            Kích thước phòng thang :            1350mmx1400mmx2300mm            Kích thước cửa: 900mmx2100mm</p>	
2	<b>ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ</b>		
2.1	Điều hòa gắn tường 2.8KW loại Inverter 1	Điều hòa gắn tường 2.8KW loại Inverter 1 chiều (9600btu)	

	chiều (9600btu)		
2.2	Điều hòa gắn tường 3.6KW loại Inventer 1 chiều (12300btu)	Điều hòa gắn tường 3.6KW loại Inventer 1 chiều (12300btu)	
2.3	Điều hòa gắn tường 4.5KW loại Inventer 1 chiều (15400btu)	Điều hòa gắn tường 4.5KW loại Inventer 1 chiều (15400btu)	
2.4	Điều hòa gắn tường 5.6KW loại Inventer 1 chiều (19100btu)	Điều hòa gắn tường 5.6KW loại Inventer 1 chiều (19100btu)	
2.5	Điều hòa gắn tường 7.1KW loại Inventer 1 chiều (24300btu)	Điều hòa gắn tường 7.1KW loại Inventer 1 chiều (24300btu)	
3	<b>HỆ THỐNG MẠNG LAN-INTERNET-WIFI</b>		
3.1	Tủ rack 15U	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: H750 x W600 x D600</li> <li>- Chất liệu tôn thép dày 1mm sơn tĩnh điện</li> <li>- Cửa lưới thoáng để hỗ trợ sự lưu thông không khí.</li> <li>- Tủ có 4 bánh xe dễ dàng di chuyển</li> <li>- 1 quạt gió tản nhiệt</li> </ul>	
3.2	Tủ rack 6U	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: Cao 350* Rộng 550 * Sâu 400 (mm)</li> <li>Chất liệu tôn thép dày 1mm sơn tĩnh điện</li> <li>- Cửa lưới thoáng để hỗ trợ sự lưu thông không khí.</li> <li>- Tủ dạng treo tường</li> <li>- 1 quạt gió tản nhiệt</li> </ul>	
3.3	UPS 1 pha 2kVA Online lưu trữ	<p>Công suất : 2KVA/1.8KW  Điện ngõ vào : 220V (115V~300V)  DC input: 72VDC  Tần số ngõ vào : 40~70Hz .  Điện ngõ ra : 220V ± 1%.  Tần số ngõ ra : 220V ± 1% 50/60Hz ± 0.1% auto</p> <p>Bảo vệ hệ thống: chạm tải ngõ vào, cảnh báo quá tải, sụt áp, quá áp,  Bảo vệ hệ pin: Chống xả cạn gây giảm tuổi thọ pin, chống quá nhiệt khi sạc</p>	
3.4	Core Switch 24 port SFP	<p>Giao diện - 20 cổng Gigabit SFP  - 4 cổng Gigabit SFP/RJ45 Combo  - 4 khe cắm 10G SFP+  - 1 cổng điều khiển RJ45  - 1 cổng điều khiển Micro-USB  Nguồn điện: Nguồn điện dự phòng kép 100-240 V AC~50/60 Hz  Lắp đặt: Có thể lắp trên giá đỡ</p>	
3.5	Access Switch 24 Port, 10/100/1000 Mbps	<p>Giao diện - Cổng RJ45 24 × 10/100/1000 Mbps  - Khe cắm SFP 4 × Gigabit  - Cổng Bảng điều khiển 1 × RJ45</p>	

		- Công Bảng điều khiển 1 × Micro-USB Nguồn điện: 100-240 V AC ~ 50/60 Hz Lắp đặt: Có thể lắp trên giá đỡ	
3.6	Chống sét lan truyền CB-3P+N-10kA	Số cực: 4P Điện áp danh định: 230 / 400V AC Điện áp làm việc định mức Uc: 440VAC Điện áp cách điện định mức Up: 2.2kV Có khả năng cắt dòng xung sét cao Có khả năng cắt đa xung. Có khả năng phân biệt xung sét và quá áp của điện lưới	
3.7	Thiết bị phát sóng wifi công cộng + Adapter	Tốc độ lên đến 2.976Gbps. Hỗ trợ 2 băng tần 2.4GHz và 5GHz chuẩn 802.11ax (Wi-Fi 6) Số người dùng truy cập đồng thời đề xuất 110. 1×100/1000/2500 Base-T port, 1 cổng 10/100/1000M Ethernet LAN (hỗ trợ cấp nguồn PoE) Hỗ trợ nguồn 802.3at (30W) PoE.Hỗ trợ nguồn DC 12V 2A	
3.8	Hộp phối quang 24 cổng: ODF 24FO cho tủ rack trung tâm (đã bao gồm dây hàn quang và đầy đủ phụ kiện)	Số lượng cổng: 24 cổng Các loại đầu nối SC, LC, FC, ST Chất liệu vỏ Nhựa ABS	
3.9	Hộp phối quang 04 cổng: ODF 4FO cho tủ rack trung tâm (đã bao gồm dây hàn quang và đầy đủ phụ kiện)	Số lượng cổng: 4 cổng Các loại đầu nối SC, LC, FC, ST Chất liệu vỏ Nhựa ABS	
3.10	Patch panel 24 Port	Patch panel 24 port Cat 6: thanh đầu nối có 24 cổng Cat6 giúp cho việc sử dụng các mạch kết nối và định tuyến dễ theo dõi, kết nối và kiểm tra mạch một cách thuận tiện , cách thức linh hoạt.	
<b>4</b>	<b>HỆ THỐNG CAMERA</b>		
4.1	Máy tính vận hành hệ thống Chíp xử lý	Intel Core i3-14100 (4 nhân, 8 luồng, 12M cache, Up to 4.7 Ghz ) Bộ nhớ Ram 8GB DDR5 (x2 slot) - max 64GB Ổ đĩa cứng 512GB SSD PCIe NVMe (x1 HDD 3.5" sata) Kích thước màn hình: 21.5 inches Độ phân giải: Full HD 1920 x 1080 pixels Tỉ lệ màn hình: 16:9	
4.2	Đầu ghi hình IP 16 kênh	Số kênh 16 kênh Hỗ trợ - Băng thông max 16CH: 144/144/72 Mbps - Hỗ trợ lên đến camera 12MP. - Hỗ trợ xem lại đồng thời tối đa 4 camera.	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ kết nối nhiều thương hiệu camera với chuẩn tương thích ONVIF</li> <li>- Hỗ trợ 1 ổ cứng lên đến 20TB, hỗ trợ SMD Plus by NVR (4 kênh)</li> <li>- 2 USB 2.0, 1 cổng RJ45 (10/100M), 1 cổng audio vào ra hỗ trợ đàm thoại 2 chiều. Nguồn điện DC12V 1.5A</li> </ul>	
4.3	Ổ cứng 8T	<p>Chuẩn kết nối: SATA 3 (6Gb/s).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dung lượng lưu trữ: 8TB.</li> <li>- Kích thước/Loại: 3.5 inch.</li> <li>- Bộ nhớ đệm: 128MB.</li> <li>- Thích hợp ghi hình camera gia đình và văn phòng.</li> </ul>	
4.4	Màn hình giám sát camera 50 inch	<p>Độ phân giải: 4K (Ultra HD)</p> <p>Loại tivi: Smart Tivi</p> <p>Đèn nền: LED viền kết hợp Dual LED</p>	
4.5	Switch 24 Port PoE	<p>Loại Switch: Switch PoE</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổng giao tiếp:</li> <li>+ Port 1-24: 16 × RJ-45 10M/100M (PoE)</li> <li>+ Port 25-26: 2 × RJ-45 10M/100M/1000M (uplink)</li> <li>+ Port 25-26: 2 × SFP 1000M (uplink) (combo)</li> <li>+ 01 x Console port</li> <li>- Công suất PoE: Port 1-2 ≤ 90W, Port 3-24 ≤ 30W, total ≤ 240W</li> <li>- Khả năng chuyển đổi: 8.8G</li> <li>- Bộ nhớ lưu trữ MAC: 4K</li> <li>Nguồn điện: AC 100~240V</li> </ul>	
4.6	Camera IP, loại bán cầu cố định, hồng ngoại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ phân giải 4 Megapixel.</li> <li>- Ống kính cố định 3.6mm.</li> <li>- Tầm xa hồng ngoại 30m.</li> <li>- Chống ngược sáng thực WDR(120dB).</li> <li>- Chuẩn tương thích Onvif 2.4.</li> <li>- Chuẩn chống nước IP67.</li> </ul>	
4.7	Camera IP, loại thân ống cố định hồng ngoại	<p>Độ phân giải 4MP cảm biến CMOS 1/3"</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn nén hình ảnh H.265+, 25/30fps@4MP,</li> <li>- Độ nhạy sáng tối thiểu <u>0.004Lux@F1.0</u></li> <li>- Chống ngược sáng WDR, chế độ ngày đêm(ICR), bù sáng(BLC,HLC), Chống nhiễu (3D-DNR)</li> <li>- Ống kính 3.6mm</li> <li>- Audio in/out : 1/1 . Alarm in/out : 2/2</li> <li>- Phát hiện thông minh: Hàng rào ảo, Xâm nhập. Phát hiện điện áp</li> <li>- Khoảng cách đèn trợ sáng 40m. Chuẩn chống nước IP67.Hỗ trợ khe cắm thẻ nhớ 256GB</li> <li>- Điện áp 12V DC/PoE (802.3af), công suất &lt;10.2W</li> </ul>	
4.8	Path Panel 24 Port Cat6	Patch panel 24 port Cat 6: thanh đầu nối có 24	

		công Cat6 giúp cho việc sử dụng các mạch kết nối và định tuyến dễ theo dõi, kết nối và kiểm tra mạch một cách thuận tiện, cách thức linh hoạt.	
4.9	Tủ rack 6U	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: Cao 350* Rộng 550 * Sâu 400 (mm)</li> <li>Chất liệu tôn thép dày 1mm sơn tĩnh điện</li> <li>- Cửa lưới thoáng để hỗ trợ sự lưu thông không khí.</li> <li>- Tủ dạng treo tường</li> <li>- 1 quạt gió tản nhiệt</li> </ul>	
5	<b>THIẾT BỊ ĐIỆN NHỆ PHÒNG HỌP TRỰC TUYẾN</b>		
5.1	Bộ trộn âm thanh 8 đường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu vào micro: 8</li> <li>- Nguồn 48V Phantom</li> <li>- Hai nhóm trái / phải nguồn ra chính main Output, two groups of output</li> <li>- Đầu vào dòng Setero: 2</li> <li>- Đầu ra chính 1: 2 XLR và 2 TRS Jack</li> <li>- Đầu ra: 2</li> <li>- FX đến AUX gửi: 1</li> <li>- Đầu ra nhóm: 2 nhóm ĐẦU RA NHÓM 2 Nhóm</li> <li>- EQ mỗi kênh: 4 dải</li> <li>- Fffector DSP 36 DSP (hiệu ứng kỹ thuật số) hiệu quả cao</li> <li>- Công âm thanh: MP3 player với SD / USB interface</li> <li>- Chức năng PEL: có</li> <li>- Nguồn điện: 100V-240V</li> </ul>	
5.2	Khối điều khiển trung tâm hệ thống hội thảo (Vang số)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý tín hiệu: Vang số có thể thực hiện các tác vụ như cân chỉnh âm lượng, tần số, và pha của tín hiệu âm thanh.- Cân bằng tần số (Equalization): Cho phép người dùng tùy chỉnh các dải tần số khác nhau để đạt được âm thanh mong muốn.- Nén và mở rộng: Các tính năng này giúp kiểm soát mức độ âm lượng của tín hiệu, từ đó cải thiện chất lượng âm thanh.- Xử lý hiệu ứng: Vang số có thể tạo ra các hiệu ứng âm thanh như tiếng vang, hồi âm, hoặc thay đổi giọng nói.- Phân kênh: Trong các hệ thống âm thanh đa kênh, vang số có thể phân chia tín hiệu vào các kênh khác nhau, tùy theo cấu hình hệ thống.- Điều khiển thông qua giao diện: Thường có giao diện điều khiển trên máy tính hoặc thiết bị di động, giúp người dùng điều chỉnh các tham số một cách dễ dàng.</li> </ul>	
5.3	Bộ Micro hội thảo + cần cổ ngỗng dài 50cm	Cần cứng có thể điều chỉnh: Micro cổ ngỗng đại biểu thường đi kèm với một cần cứng có thể điều chỉnh, giúp người sử dụng có thể dễ	

		<p>dàng điều chỉnh hướng của micro để hướng thu âm theo người nói.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất lượng âm thanh: Đa số các micro cổ ngỗng đại biểu được thiết kế với công nghệ thu âm hiện đại, cung cấp chất lượng âm thanh rõ ràng và tự nhiên.</li> <li>- Chống hú và tiếng ồn: Micro này thường được thiết kế để giảm thiểu tiếng hú và tiếng ồn từ môi trường xung quanh, giúp tăng cường sự rõ ràng của âm thanh thu được.</li> <li>- Thiết kế linh hoạt: Một số micro cổ ngỗng đại biểu có thiết kế linh hoạt, cho phép người sử dụng uốn cong hoặc điều chỉnh cần cứng để phù hợp với nhu cầu cụ thể của họ.</li> </ul>	
5.4	Bộ micro hội thảo chủ trì+ cần cổ ngỗng dài 50cm	Micro là micro được trang bị hai nút bấm tách biệt dùng để phát biểu hoặc dùng để ngắt những micro còn lại. Ngoài ra, micro chủ tọa còn có tính linh hoạt cao, khả năng mở rộng dễ dàng, quản lý và bảo trì tiện lợi, cũng như khả năng tích hợp linh hoạt với các hệ thống khác.	
5.5	Loa hộp gắn tường 15W	<p>Đầu vào: 70V / 100V / 8Ω</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất theo trở kháng: 40W</li> <li>- Đáp ứng tần số: 76-20KH</li> <li>- Độ nhạy: 92dB</li> <li>- Tiêu chuẩn IP65</li> </ul>	
5.6	Âm ly khuếch đại	<p>Amply khuếch đại thuộc dòng amply phân vùng kỹ thuật số</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn điện: AC220V ~ 240V / 50 ~ 60Hz</li> <li>- Công suất: 250W</li> <li>- Đáp ứng tần số: 80Hz ~ 18KHz</li> </ul>	
5.7	Tủ rack âm thanh 12U	Kiểu dáng hình hộp chữ nhật đứng, kích thước 535 (Rộng) x 60 (Cao) x 700 (Sâu) mm. Được làm chủ yếu từ chất liệu gỗ dán nhiều lớp, Mặt dưới tủ có 4 bánh xe dễ dàng di chuyển	
5.8	Màn hình tương tác Led 75 inch	<p>Nguồn sáng: LED</p> <p>Màn hình:</p> <p>Kích thước hiển thị: 75 Inch</p> <p>Độ phân giải: 4K</p> <p>RAM: 2 G ( 4G optional)</p> <p>ROM: 16G ( 32G optional)</p> <p>Cổng kết nối: HDMI, VGA</p> <p>Chế độ chạm: Đơn, đa điểm, nhấp chuột</p> <p>Đối tượng sử dụng: Ngón tay, bút cảm ứng, hoặc các thiết bị có đầu bút</p>	
5.9	Giá treo cho màn hình tivi	Sử dụng cho màn hình 75inch sắt sơn tĩnh điện	
5.10	Thiết bị hội nghị truyền hình (gồm camera tương thích với màn hình tương	<p>Cảm biến hình ảnh: Cảm biến CMOS lux thấp</p> <p>1 / 2,8 "60 khung hình / giây, 2MP</p> <p>Độ phân giải đầu ra: tự động, 1080p / 60,</p>	

	tác + USB kết nối)	1080p / 50, 1080p / 30, 720p / 60, 1080i / 60, 1080i / 50 Zoom quang học: 15X, Zoom kỹ thuật số: 12X Tần số: tự động / 50Hz / 60Hz Nguồn: DC12V	
<b>6</b>	<b>THIẾT BỊ ĐIỆN NHẹ PHÒNG HỘI TRƯỜNG</b>		
6.1	Bộ trộn âm thanh 8 đường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu vào micro: 8</li> <li>- Nguồn 48V Phantom</li> <li>- Hai nhóm trái / phải nguồn ra chính main Output, two groups of output</li> <li>- Đầu vào dòng Setero: 2</li> <li>- Đầu ra chính 1: 2 XLR và 2 TRS Jack</li> <li>- Đầu ra: 2</li> <li>- FX đến AUX gửi: 1</li> <li>- Đầu ra nhóm: 2 nhóm ĐẦU RA NHÓM 2 Nhóm</li> <li>- EQ mỗi kênh: 4 dải</li> <li>- Fffector DSP 36 DSP (hiệu ứng kỹ thuật số) hiệu quả cao</li> <li>- Cổng âm thanh: MP3 player với SD / USB interface</li> <li>- Chức năng PEL: có</li> <li>- Nguồn điện: 100V-240V</li> </ul>	
6.2	Khối điều khiển trung tâm hệ thống hội thảo (Vang số)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý tín hiệu: Vang số có thể thực hiện các tác vụ như cân chỉnh âm lượng, tần số, và pha của tín hiệu âm thanh.</li> <li>- Cân bằng tần số (Equalization): Cho phép người dùng tùy chỉnh các dải tần số khác nhau để đạt được âm thanh mong muốn.</li> <li>- Nén và mở rộng: Các tính năng này giúp kiểm soát mức độ âm lượng của tín hiệu, từ đó cải thiện chất lượng âm thanh.</li> <li>- Xử lý hiệu ứng: Vang số có thể tạo ra các hiệu ứng âm thanh như tiếng vang, hồi âm, hoặc thay đổi giọng nói.</li> <li>- Phân kênh: Trong các hệ thống âm thanh đa kênh, vang số có thể phân chia tín hiệu vào các kênh khác nhau, tùy theo cấu hình hệ thống.</li> <li>- Điều khiển thông qua giao diện: Thường có giao diện điều khiển trên máy tính hoặc thiết bị di động, giúp người dùng điều chỉnh các tham số một cách dễ dàng.</li> </ul>	
6.3	Bộ Micro hội thảo + cần cổ ngỗng dài 50cm	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cần cứng có thể điều chỉnh: Micro cổ ngỗng đại biểu thường đi kèm với một cần cứng có thể điều chỉnh, giúp người sử dụng có thể dễ dàng điều chỉnh hướng của micro để hướng thu âm theo người nói.</li> <li>- Chất lượng âm thanh: Đa số các micro cổ ngỗng đại biểu được thiết kế với công nghệ</li> </ul>	

		<p>thu âm hiện đại, cung cấp chất lượng âm thanh rõ ràng và tự nhiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chống hú và tiếng ồn: Micro này thường được thiết kế để giảm thiểu tiếng hú và tiếng ồn từ môi trường xung quanh, giúp tăng cường sự rõ ràng của âm thanh thu được.</li> <li>- Thiết kế linh hoạt: Một số micro cổ ngỗng đại biểu có thiết kế linh hoạt, cho phép người sử dụng uốn cong hoặc điều chỉnh cần cứng để phù hợp với nhu cầu cụ thể của họ.</li> </ul>	
6.4	Loa hộp gắn tường 30W	<p>Đầu vào: 70V / 100V / 8Ω</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất theo trở kháng: 40W</li> <li>- Đáp ứng tần số: 76-20KH</li> <li>- Độ nhạy: 92dB</li> <li>- Tiêu chuẩn IP65</li> </ul>	
6.5	Âm ly khuếch đại	<p>Amply khuếch đại thuộc dòng amply phân vùng kỹ thuật số</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn điện: AC220V ~ 240V / 50 ~ 60Hz</li> <li>- Công suất: 250W</li> <li>- Đáp ứng tần số: 80Hz ~ 18KHz</li> </ul>	
6.6	Tủ rack âm thanh 12U	<p>Kiểu dáng hình hộp chữ nhật đứng, kích thước 535 (Rộng) x 60 (Cao) x 700 (Sâu) mm Được làm chủ yếu từ chất liệu gỗ dán nhiều lớp, Mặt dưới tủ có 4 bánh xe để di chuyển</p>	
7	<b>THIẾT BỊ HỆ THỐNG THU ÂM, GHI HÌNH PHÒNG HỒI CUNG</b>		
7.1	Máy tính vận hành hệ thống	<p>Chip xử lý Intel Core i3-14100 (4 nhân, 8 luồng, 12M cache, Up to 4.7 Ghz ) Bộ nhớ Ram 8GB DDR5 (x2 slot) - max 64GB Ổ đĩa cứng 512GB SSD PCIe NVMe (x1 HDD 3.5" sata) Kích thước màn hình: 21.5 inches Độ phân giải: Full HD Tỉ lệ màn hình: 16:9</p>	
7.2	Bộ Micro thu âm	<p>Tần số đáp ứng: 30Hz-20kHz</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ nhạy: 36dB ± 3dB (0dB = 1V/Pa at 1KHz)</li> <li>- Trở kháng đầu ra: 380Ω ± 30% (ở 1KHz)</li> <li>- Cần nguồn 48V</li> <li>- Áp suất âm thanh tối đa mức độ đầu vào: 130dB (THD ≤ 1,0% ở 1KHz)</li> </ul>	
7.3	Bộ Mixer trộn âm thanh	<p>+ Bàn mixer mini là mixer analog 5 kênh + Đầu ra 1/4" Main, Tape, Headphone &amp; Aux để định tuyến tín hiệu linh hoạt + Đèn chỉ báo LED cho mức đầu ra, công suất Tần số đáp ứng tuyến 20Hz - 22kHz Nguồn điện DC 18V Công suất: 9W</p>	
7.4	Loa hộp máy tính	<p>Công suất loa: 60W Bộ gồm loa trầm và loa vệ tinh Chất liệu thùng loa: Nhựa</p>	

		Jack cắm: RCA Nguồn điện áp: 220V/50Hz	
7.5	Đầu ghi hình IP 4 kênh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu ghi hình 4 kênh camera IP.</li> <li>- Chuẩn nén hình ảnh H.265+/H.264 với hai luồng dữ liệu.</li> <li>- Hỗ trợ hiển thị 2CH 4K và 4CH 1080, 16CH 720.</li> <li>- Băng thông đầu vào max 80Mpb.</li> <li>- Hỗ trợ lên đến camera 8MP.</li> <li>- Hỗ trợ xem lại đồng thời 1/4/ camera.</li> <li>- Hỗ trợ 1 ổ cứng 8TB.</li> <li>- Cổng kết nối: HDMI, VGA, RJ-45, USB</li> <li>- Nguồn điện: DC 12V</li> </ul>	
7.6	Camera IP, loại thân ống cố định hồng ngoại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ phân giải 2 Megapixel, chuẩn nén H265+</li> <li>- Ống kính cố định 3.6mm.</li> <li>- Khoảng cách đèn Led trợ sáng 35m.</li> <li>- Chống ngược sáng DWDR</li> <li>- Tích hợp Mic</li> <li>- Chuẩn chống nước IP67</li> <li>- Nguồn cấp: DC12V hoặc PoE</li> </ul>	
7.7	Access Switch 24 Port, 10/100/1000 Mbps	<p>Giao điện - Cổng RJ45 24 × 10/100/1000 Mbps</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khe cắm SFP 4 × Gigabit</li> <li>- Cổng Bảng điều khiển 1 × RJ45</li> <li>- Cổng Bảng điều khiển 1 × Micro-USB</li> </ul> <p>Nguồn điện: 100-240 V AC ~ 50/60 Hz Lắp đặt: Có thể lắp trên giá đỡ</p>	
7.8	Nút điều khiển camera	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều khiển được tất cả các dòng Dahua Speed Dome, DVR, NVR, HCVR.</li> <li>- Với các chuẩn kết nối : RS485, RS422, USB, RS232 &amp; Network</li> <li>- Chức vụ cài đặt trước, tự động quét, Auto Pan, Auto Tour &amp; Hành trình</li> </ul>	
7.9	UPS 1 pha 1kVA Online lưu trữ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công suất: 1KVA/900W.</li> <li>- Công nghệ: Online double-conversion.</li> <li>- Điện ngõ vào: 220V (115V~300V).</li> <li>- Input: 36VDC.</li> <li>- Tần số ngõ vào: 40~70Hz. Tự động cảm biến.</li> <li>- Điện ngõ ra: 220V ± 1%.</li> <li>- Tần số ngõ ra: 50Hz/60Hz ± 0.5Hz. Tự động cảm biến.</li> <li>- Dạng sóng ngõ ra: Sóng sine 100%.</li> <li>- Chuyển mạch: 0 ms.</li> <li>- Kết nối ngõ ra: 3 ổ cắm C13.</li> <li>- Bảo vệ thiết bị khi có sự cố: Chạm tải ngõ vào, cảnh báo quá tải, sụt áp, quá áp.</li> <li>- Bảo vệ pin: Chống xả cạn gây giảm tuổi thọ pin, chống quá nhiệt khi sạc.</li> </ul>	
7.10	Bộ ổ cắm rời dài 5m	<p>3 ổ cắm 3 chấu Tiết diện dây 2×0.75 mm Chiều dài dây 5m Số công tắc 1 Công suất tối đa 2200W</p>	

		Dòng tối đa 10A	
8	<b>THIẾT BỊ NỘI THẤT</b>		
8.1	<b>PHÒNG LÀM VIỆC VIỆN TRƯỞNG</b>		
8.1.1	Bộ bàn, ghế ngồi làm việc	<p>Bàn làm việc: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yếm ốp nổi Veneer đầu vân, mặt có tấm da PVC trang trí.</li> <li>- Chân hộp lượn cong, có phào bo cạnh, yếm ốp gờ nổi hình chữ nhật, ghép vân đối xứng trang trí.</li> <li>- Kích Thước: W2000 x D1000 x H760 mm</li> </ul> <p>Chất liệu: Bàn làm từ gỗ Veneer và Melamine, sơn PU</p> <p>Tủ phụ: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tủ phụ bàn làm việc</li> <li>- Tủ có 1 khoang cánh mở, khoang để CPU, ngăn kéo, bàn phím tiện dụng.</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D400 x H650 mm</li> </ul> <p>Chất liệu: Gỗ công nghiệp Veneer và Melamine</p> <p>Ghế làm việc: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghế: bọc da thật hoặc da công nghiệp hoặc PVC</li> <li>- Tay thép mạ có ốp nhựa</li> <li>- Chân thép mạ có bánh xe di chuyển</li> <li>- Kích Thước: W590 x D610 x H(1165-1245) mm</li> </ul>	
8.1.2	Tủ tài liệu	<p>Tủ tài liệu 3 buồng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo quần áo.</li> <li>- Phía dưới có 3 cánh gỗ mở</li> <li>- Chân tủ có trụ nhựa ABS chịu lực</li> <li>- Chất liệu: Gỗ công nghiệp Melamine</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D400 x H1960 mm</li> </ul>	
8.1.3	Bộ bàn ghế họp	<p>Bàn: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn mặt chữ nhật</li> <li>- khung thép sơn tĩnh điện kết hợp với mặt bàn gỗ công nghiệp dày 25mm</li> <li>- Trên mặt bàn có nắp hộp điện</li> <li>- Chân bàn được thiết kế từ khung thép sơn màu kem sần</li> </ul> <p>Kích Thước: W2000x D1000 x H750 mm</p> <p>Ghế: (06 chiếc)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung chân thép mạ</li> <li>- Ghế chân quỳ, Đệm tựa mút bọc da công nghiệp, PVC, màu nâu</li> <li>- Ốp tay nhựa</li> <li>- Đệm mút bọc PVC</li> <li>- Khung tay ốp nhựa</li> <li>- Kích Thước: W590 x D685 x H980 mm</li> </ul>	
8.1.4	Bộ bàn ghế tiếp khách	<p>Ghế sofa: có 02 ghế đơn, 1 ghế 3 chỗ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng chất liệu PVC hoặc Da cao cấp,</li> </ul>	

		<p>màu nâu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghế có khung viền, tay bằng gỗ</li> </ul> <p>Kích Thước:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghế đơn: W750 x D780 x H800 mm</li> <li>- Ghế băng: W1750 x D780 x H800 mm</li> </ul> <p>Bàn sofa: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu gỗ</li> <li>- Thiết kế mặt chữ nhật, chân ghép chữ V có ốp trang trí</li> <li>- Bàn có đợt để đồ tiện dụng cho phòng khách</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D600 x H450 mm</li> </ul>	
8.1.5	Rèm che nắng	<p>Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bàn lá 10cm</p> <p>Hệ phụ kiện : Thanh treo hợp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.</p>	
8.2	<b>PHÒNG LÀM VIỆC THỦ TRƯỞNG</b>		
8.2.1	Bộ bàn, ghế ngồi làm việc	<p>Bàn làm việc: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yếm ốp nổi Veneer đầu vân, mặt có tấm PVC trang trí.</li> <li>- Chân hộp lượn cong, có phào bo cạnh, yếm ốp gờ nổi hình chữ nhật, ghép vân đối xứng trang trí.</li> <li>- Kích Thước: W2000 x D1000 x H760 mm</li> </ul> <p>Chất liệu: Bàn làm từ gỗ Veneer và Melamine, sơn PU</p> <p>Tủ phụ: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tủ phụ bàn làm việc</li> <li>- Tủ có 1 khoang cánh mở, khoang để CPU, ngăn kéo, bàn phím tiện dụng.</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D400 x H650 mm</li> </ul> <p>Chất liệu: Gỗ công nghiệp Veneer và Melamine</p> <p>Ghế làm việc: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghế: bọc da thật hoặc da công nghiệp hoặc PVC</li> <li>- Tay thép mạ có ốp nhựa</li> <li>- Chân thép mạ có bánh xe di chuyển</li> <li>- Kích Thước: W590 x D610 x H(1165-1245) mm</li> </ul>	
8.2.2	Tủ tài liệu	<p>Tủ tài liệu 3 buồng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo quần áo.</li> <li>- Phía dưới có 3 cánh gỗ mở</li> <li>- Chân tủ có trụ nhựa ABS chịu lực</li> <li>- Chất liệu: Gỗ công nghiệp Melamine</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D400 x H1960 mm</li> </ul>	
8.2.3	Bộ bàn ghế họp	<p>Bàn: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn mặt chữ nhật</li> <li>- khung thép sơn tĩnh điện kết hợp với mặt bàn gỗ công nghiệp dày 25mm</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên mặt bàn có nắp hộp điện</li> <li>- Chân bàn được thiết kế từ khung thép sơn màu kem sần</li> </ul> <p>Kích Thước: W2000x D1000 x H750 mm Ghế: (06 chiếc)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung chân thép mạ</li> <li>- Ghế chân quỳ, Đệm tựa mút bọc da công nghiệp, PVC, màu nâu</li> <li>- Ốp tay nhựa</li> <li>- Đệm mút bọc PVC</li> <li>- Khung tay ốp nhựa</li> <li>- Kích Thước: W590 x D685 x H980 mm</li> </ul>	
8.2.4	Bộ bàn ghế tiếp khách	<p>Ghế sofa: có 02 ghế đơn, 1 ghế 3 chỗ</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng chất liệu PVC hoặc Da cao cấp, màu nâu</li> <li>- Ghế có khung viền, tay bằng gỗ</li> </ul> <p>Kích Thước:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghế đơn: W750 x D780 x H800 mm</li> <li>- Ghế băng: W1750 x D780 x H800 mm</li> </ul> <p>Bàn sofa: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu gỗ</li> <li>- Thiết kế mặt chữ nhật, chân ghép chữ V cổ ốp trang trí</li> <li>- Bàn có đợt để đồ tiện dụng cho phòng khách</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D600 x H450 mm</li> </ul>	
8.2.5	Rèm che nắng	<p>Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bản lá 10cm</p> <p>Hệ phụ kiện : Thanh treo hợp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.</p>	
8.3	<b>PHÒNG LÀM VIỆC PHÓ THỦ TRƯỞNG</b>		
8.3.1	Bộ bàn, ghế ngồi làm việc	<p>Bàn làm việc: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yếm ốp nổi Veneer đầu vân, mặt có tấm PVC trang trí.</li> <li>- Chân hộp lượn cong, có phào bo cạnh, yếm ốp gờ nổi hình chữ nhật, ghép vân đối xứng trang trí.</li> <li>- Kích Thước: W2000 x D1000 x H760 mm</li> </ul> <p>Chất liệu: Bàn làm từ gỗ Veneer và Melamine, sơn PU</p> <p>Tủ phụ: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tủ phụ bàn làm việc</li> <li>- Tủ có 1 khoang cánh mở, khoang để CPU, ngăn kéo, bàn phím tiện dụng.</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D400 x H650 mm</li> </ul> <p>Chất liệu: Gỗ công nghiệp Veneer và Melamine</p> <p>Ghế làm việc: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghế: bọc da thật hoặc da công nghiệp hoặc PVC</li> <li>- Tay thép mạ có ốp nhựa</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chân thép mạ có bánh xe di chuyển</li> <li>- Kích Thước: W590 x D610 x H(1165-1245) mm</li> </ul>	
8.3.2	Tủ tài liệu	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tủ tài liệu 3 buồng</li> <li>- Phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo quần áo.</li> <li>- Phía dưới có 3 cánh gỗ mở</li> <li>- Chân tủ có trụ nhựa ABS chịu lực</li> <li>- Chất liệu: Gỗ công nghiệp Melamine</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D400 x H1960 mm</li> </ul>	
8.3.3	Bộ bàn ghế họp	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bàn: 01 chiếc</li> <li>- Bàn mặt chữ nhật</li> <li>- khung thép sơn tĩnh điện kết hợp với mặt bàn gỗ công nghiệp dày 25mm</li> <li>- Trên mặt bàn có nắp hộp điện</li> <li>- Chân bàn được thiết kế từ khung thép sơn màu kem sần</li> <li>Kích Thước: W2000x D1000 x H750 mm</li> <li>Ghế: (06 chiếc)</li> <li>- Khung chân thép mạ</li> <li>- Ghế chân quỳ, Đệm tựa mút bọc da công nghiệp, PVC, màu nâu</li> <li>- Óp tay nhựa</li> <li>- Đệm mút bọc PVC</li> <li>- Khung tay ốp nhựa</li> <li>- Kích Thước: W590 x D685 x H980 mm</li> </ul>	
8.3.4	Bộ bàn ghế tiếp khách	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ghế sofa: có 02 ghế đơn, 1 ghế 3 chỗ</li> <li>- Sử dụng chất liệu PVC hoặc Da cao cấp, màu nâu</li> <li>- Ghế có khung viền, tay bằng gỗ</li> <li>Kích Thước:</li> <li>- Ghế đơn: W750 x D780 x H800 mm</li> <li>- Ghế băng: W1750 x D780 x H800 mm</li> <li>Bàn sofa: 01 chiếc</li> <li>- Chất liệu gỗ</li> <li>- Thiết kế mặt chữ nhật, chân ghép chữ V có ốp trang trí</li> <li>- Bàn có đợt để đồ tiện dụng cho phòng khách</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D600 x H450 mm</li> </ul>	
8.3.5	Rèm che nắng	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bản lá 10cm</li> <li>Hệ phụ kiện : Thanh treo hợp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.</li> </ul>	
8.4	<b>PHÒNG LÀM VIỆC TRƯỞNG, PHÓ PHÒNG</b>		
8.4.1	Bộ Bàn ghế làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bàn làm việc: 01 chiếc</li> <li>- Bàn làm việc chân sắt mặt gỗ công nghiệp vân sần dày 25mm.</li> <li>- Chân bàn sử dụng ống thép tam giác sơn màu kem</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn có yếm tôn trang trí tạo sự sang trọng cho sản phẩm</li> <li>- Kích Thước: W1400 x D600 x H750 mm</li> <li>Ghế làm việc: 01 chiếc</li> <li>- Lưng lưới</li> <li>- Đệm ngồi mút bọc PVC cao cấp</li> <li>- Chân xoay mạ có bánh xe di chuyển</li> <li>- Tay vịn chữ T kiểu cách</li> <li>- Cụm chân ghế được thiết kế sử dụng bộ piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp.</li> <li>- Kích Thước: W560 x D625 x H(970-1050) mm</li> </ul>	
8.4.2	Tủ tài liệu	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tủ tài liệu 3 buồng</li> <li>- Phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo quần áo.</li> <li>- Phía dưới có 3 cánh gỗ mở</li> <li>- Chân tủ có trụ nhựa ABS chịu lực</li> <li>- Chất liệu: Gỗ công nghiệp Melamine</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D400 x H1960 mm</li> </ul>	
8.4.3	Bộ bàn ghế tiếp khách	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bàn: 01 chiếc</li> <li>- Thiết kế mặt vuông có đợt để đồ</li> <li>- Chân ghép chữ V cổ ốp trang trí</li> <li>- Kích Thước: W600 x D600 x H450 mm</li> <li>Ghế sofa: 02 chiếc</li> <li>- Sử dụng chất liệu PVC hoặc Da cao cấp, màu nâu</li> <li>- Ghế có khung viền, tay bằng gỗ</li> <li>- Kích Thước: W750 x D780 x H800 mm</li> </ul>	
8.4.4	Rèm che nắng	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bản lá 10cm</li> <li>Hệ phụ kiện : Thanh treo hợp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.</li> </ul>	
8.5	<b>PHÒNG LÀM VIỆC CÔNG CHỨC</b>		
8.5.1	Bộ bàn, ghế ngồi làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bàn làm việc: 01 chiếc</li> <li>- Bàn làm việc chân sắt mặt gỗ công nghiệp vân sần dày 25mm.</li> <li>- Chân bàn sử dụng ống thép tam giác sơn màu kem</li> <li>- Bàn có yếm tôn trang trí tạo sự sang trọng cho sản phẩm</li> <li>- Kích Thước: W1400 x D600 x H750 mm</li> <li>Ghế làm việc: 01 chiếc</li> <li>- Lưng lưới</li> <li>- Đệm ngồi mút bọc PVC cao cấp</li> <li>- Chân xoay mạ có bánh xe di chuyển</li> <li>- Tay vịn chữ T kiểu cách</li> <li>- Cụm chân ghế được thiết kế sử dụng bộ piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp.</li> </ul>	

		- Kích Thước: W560 x D625 x H(970-1050) mm	
8.5.2	Tủ đựng tài liệu	Tủ tài liệu 3 buồng - Phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo quần áo. - Phía dưới có 3 cánh gỗ mở - Chân tủ có trụ nhựa ABS chịu lực - Chất liệu: Gỗ công nghiệp Melamine - Kích Thước: W1200 x D400 x H1960 mm	
8.5.3	Rèm che nắng	Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bản lá 10cm Hệ phụ kiện : Thanh treo hợp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.	
8.6	<b>PHÒNG VĂN PHÒNG TỔNG HỢP + HÀNH CHÍNH HẬU CẦN</b>		
8.6.1	Bộ bàn, ghế ngồi làm việc	Bàn làm việc: 01 chiếc - Bàn làm việc chân sắt mặt gỗ công nghiệp vân sần dày 25mm. - Chân bàn sử dụng ống thép tam giác sơn màu kem - Bàn có yếm tôn trang trí tạo sự sang trọng cho sản phẩm - Kích Thước: W1400 x D600 x H750 mm Ghế làm việc: 01 chiếc - Lưng lưới - Đệm ngồi mút bọc PVC cao cấp - Chân xoay mạ có bánh xe di chuyển - Tay vịn chữ T kiểu cách - Cụm chân ghế được thiết kế sử dụng bộ piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp - Kích Thước: W560 x D625 x H(970-1050) mm	
8.6.2	Tủ đựng tài liệu	Tủ tài liệu 3 buồng - Phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo quần áo. - Phía dưới có 3 cánh gỗ mở - Chân tủ có trụ nhựa ABS chịu lực - Chất liệu: Gỗ công nghiệp Melamine - Kích Thước: W1200 x D400 x H1960 mm	
8.7	<b>PHÒNG BẢO VỆ</b>		
8.7.1	Bộ bàn, ghế ngồi làm việc	Bàn làm việc: 01 chiếc - Bàn làm việc chân sắt mặt gỗ công nghiệp vân sần dày 25mm. - Chân bàn sử dụng ống thép tam giác sơn màu kem - Bàn có yếm tôn trang trí tạo sự sang trọng cho sản phẩm - Kích Thước: W1400 x D600 x H750 mm	

		<p>Ghế làm việc: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưng lưới</li> <li>- Đệm ngồi mút bọc PVC cao cấp</li> <li>- Chân xoay mạ có bánh xe di chuyển</li> <li>- Tay vịn chữ T kiểu cách</li> <li>- Cụm chân ghế được thiết kế sử dụng bộ piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp.</li> <li>- Kích Thước: W560 x D625 x H(970-1050) mm</li> </ul>	
<b>8.8</b>	<b>PHÒNG LÁI XE</b>		
8.8.1	Bộ bàn ghế chờ	<p>Bàn: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn mặt chữ nhật</li> <li>- khung thép sơn tĩnh điện kết hợp với mặt bàn gỗ công nghiệp dày 25mm</li> <li>- Trên mặt bàn có nắp hộp điện</li> <li>- Chân bàn được thiết kế từ khung thép sơn màu kem sần</li> </ul> <p>Kích Thước: W2000x D1000 x H750 mm</p> <p>Ghế: (04 chiếc)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung chân thép mạ</li> <li>- Ghế chân quỳ, Đệm tựa mút bọc da công nghiệp, PVC, màu nâu</li> <li>- Ốp tay nhựa</li> <li>- Đệm mút bọc PVC</li> <li>- Khung tay ốp nhựa</li> <li>- Kích Thước: W590 x D685 x H980 mm</li> </ul>	
<b>8.9</b>	<b>PHÒNG TRỰC BAN HÌNH SỰ</b>		
8.9.1	Bộ bàn, ghế	<p>Bàn: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn mặt chữ nhật</li> <li>- khung thép sơn tĩnh điện kết hợp với mặt bàn gỗ công nghiệp dày 25mm</li> <li>- Trên mặt bàn có nắp hộp điện</li> <li>- Chân bàn được thiết kế từ khung thép sơn màu kem sần</li> </ul> <p>Kích Thước: W2000x D1000 x H750 mm</p> <p>Ghế: (06 chiếc)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung chân thép mạ</li> <li>- Ghế chân quỳ, Đệm tựa mút bọc da công nghiệp, PVC, màu nâu</li> <li>- Ốp tay nhựa</li> <li>- Đệm mút bọc PVC</li> <li>- Khung tay ốp nhựa</li> <li>- Kích Thước: W590 x D685 x H980 mm</li> </ul>	
8.9.2	Tủ đựng tài liệu	<p>Tủ tài liệu 3 buồng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo quần áo.</li> <li>- Phía dưới có 3 cánh gỗ mở</li> <li>- Chân tủ có trụ nhựa ABS chịu lực</li> <li>- Chất liệu: Gỗ công nghiệp Melamine</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D400 x H1960 mm</li> </ul>	

8.10	<b>PHÒNG TIẾP CÔNG DÂN VÀ GHI LỜI KHAI</b>		
8.10.1	Bộ bàn, ghế	<p>Bàn: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn mặt chữ nhật</li> <li>- khung thép sơn tĩnh điện kết hợp với mặt bàn gỗ công nghiệp dày 25mm</li> <li>- Trên mặt bàn có nắp hộp điện</li> <li>- Chân bàn được thiết kế từ khung thép sơn màu kem sần</li> </ul> <p>Kích Thước: W2000x D1000 x H750 mm</p> <p>Ghế: (06 chiếc)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung chân thép mạ</li> <li>- Ghế chân quỳ, Đệm tựa mút bọc da công nghiệp, PVC, màu nâu</li> <li>- Óp tay nhựa- Đệm mút bọc PVC</li> <li>- Khung tay ốp nhựa</li> <li>- Kích Thước: W590 x D685 x H980 mm</li> </ul>	
8.10.2	Tủ đựng tài liệu	<p>Tủ tài liệu 3 buồng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo quần áo.</li> <li>- Phía dưới có 3 cánh gỗ mở</li> <li>- Chân tủ có trụ nhựa ABS chịu lực</li> <li>- Chất liệu: Gỗ công nghiệp Melamine</li> <li>- Kích Thước: W1200 x D400 x H1960 mm</li> </ul>	
8.11	<b>PHÒNG LÀM VIỆC VĂN PHÒNG VKSNDTC</b>		
8.11.1	Bộ bàn, ghế ngồi làm việc	<p>Bàn làm việc: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn làm việc chân sắt mặt gỗ công nghiệp vân sần dày 25mm.</li> <li>- Chân bàn sử dụng ống thép tam giác sơn màu kem</li> <li>- Bàn có yếm tôn trang trí tạo sự sang trọng cho sản phẩm</li> <li>- Kích Thước: W1400 x D600 x H750 mm</li> </ul> <p>Ghế làm việc: 01 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưng lưới</li> <li>- Đệm ngồi mút bọc PVC cao cấp</li> <li>- Chân xoay mạ có bánh xe di chuyển</li> <li>- Tay vịn chữ T kiểu cách</li> <li>- Cụm chân ghế được thiết kế sử dụng bộ piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp.</li> <li>- Kích Thước: W560 x D625 x H(970-1050) mm</li> </ul>	
8.11.2	Tủ đựng tài liệu	<p>Tủ tài liệu 3 buồng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phía trên gồm 2 khoang cánh kính để tài liệu và 1 khoang treo quần áo.</li> <li>- Phía dưới có 3 cánh gỗ mở</li> <li>- Chân tủ có trụ nhựa ABS chịu lực</li> <li>- Chất liệu: Gỗ công nghiệp Melamine</li> </ul>	

		- Kích Thước: W1200 x D400 x H1960 mm	
8.11.3	Rèm che nắng	Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bản lá 10cm Hệ phụ kiện : Thanh treo hợp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.	
<b>8.12</b>	<b>PHÒNG HỘI CUNG</b>		
8.12.1	Bộ bàn ghế	Bàn: 01 chiếc - Bàn mặt chữ nhật - khung thép sơn tĩnh điện kết hợp với mặt bàn gỗ công nghiệp dày 25mm - Trên mặt bàn có nắp hộp điện - Chân bàn được thiết kế từ khung thép sơn màu kem sần Kích Thước: W1400 x D600 x H750 mm Ghế: (02 chiếc) - Khung chân thép mạ - Ghế chân quỳ, Đệm tựa mút bọc da công nghiệp, PVC, màu nâu - Óp tay nhựa - Đệm mút bọc PVC - Khung tay ốp nhựa - Kích Thước: W590 x D685 x H980 mm	
<b>8.13</b>	<b>PHÒNG ĐIỀU HÀNH TRUNG TÂM THEO DÕI VÀ CHỈ HUY HỘI CUNG BỊ CAN VÀ LƯU TRỮ DỮ LIỆU</b>		
8.13.1	Bộ bàn, ghế ngồi làm việc	Bàn làm việc: 01 chiếc - Bàn làm việc chân sắt mặt gỗ công nghiệp vân sần dày 25mm. - Chân bàn sử dụng ống thép tam giác sơn màu kem - Bàn có yếm tôn trang trí tạo sự sang trọng cho sản phẩm - Kích Thước: W1400 x D600 x H750 mm Ghế làm việc: 01 chiếc - Lưng lưới- Đệm ngồi mút bọc PVC cao cấp - Chân xoay mạ có bánh xe di chuyển - Tay vịn chữ T kiểu cách - Cụm chân ghế được thiết kế sử dụng bộ piston khí nén có thể điều chỉnh được độ cao thấp. - Kích Thước: W560 x D625 x H(970-1050) mm	
13.2	Tủ lưu trữ hồ sơ, tài liệu	Tủ Hồ Sơ 4 Cánh 8 Ngăn Tính năng: An Toàn Kích thước ngoài ( C * R * S ) mm 1925 * 1005 * 480 Kích thước tám ngăn ( C * R * S ) mm 1355 * 500 * 430	

13.3	Rèm che nắng	Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bản lá 10cm Hệ phụ kiện : Thanh treo hộp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.	
8.14	<b>PHÒNG PHOTOCOPY</b>		
14.1	Máy Photocopy	Tăng cường hiệu suất với khả năng in nhanh và hiệu quả. Khả năng xử lý file PDF nhanh chóng. Hỗ trợ in khổ giấy lớn (A3) đáp ứng nhu cầu đa dạng trong môi trường văn phòng. Nạp/Đảo 2 mặt tự động. Model: Ricoh IM 2500; <i>Hoặc thiết bị có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn</i>	
8.15	<b>PHÒNG HỌP TRỰC TUYẾN</b>		
15.1	Bộ bàn ghế họp trực tuyến	Bàn: 01 chiếc - Kiểu dáng: Bàn ghép hình chữ nhật, 4 góc bo cong - Chất liệu: Mặt bàn gỗ công nghiệp, Phủ melamin - Mặt bàn dày 25mm, ghép 2 màu trang trí, phần giữa là màu đen, có hộp điện âm bàn - Chân bàn bằng chất liệu gỗ, Mặt bàn và chân bàn độc lập - kích thước: 5600x2000x750mm Ghế: 18 chiếc - Khung chân thép mạ - Ghế chân quỳ, Đệm tựa mút bọc da công nghiệp, PVC, màu nâu - Ốp tay nhựa - Đệm mút bọc PVC - Khung tay ốp nhựa - Kích Thước: W590 x D685 x H980 mm	
15.2	Rèm che nắng	Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bản lá 10cm Hệ phụ kiện : Thanh treo hộp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.	
8.16	<b>PHÒNG HỌP GIẢI QUYẾT ÁN</b>		
8.16.1	Bộ bàn ghế họp giải quyết án	Bàn: 01 chiếc - Kiểu dáng: Bàn ghép hình chữ nhật, 4 góc bo cong - Chất liệu: Mặt bàn gỗ công nghiệp, Phủ melamin - Mặt bàn dày 25mm, ghép 2 màu trang trí, phần giữa là màu đen, có hộp điện âm bàn - Chân bàn bằng chất liệu gỗ, Mặt bàn và chân bàn độc lập - kích thước: 5600x2000x750mm	

		<p>Ghế: 18 chiếc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung chân thép mạ</li> <li>- Ghế chân quỳ, Đệm tựa mút bọc da công nghiệp, PVC, màu nâu</li> <li>- Ốp tay nhựa</li> <li>- Đệm mút bọc PVC</li> <li>- Khung tay ốp nhựa</li> <li>- Kích Thước: W590 x D685 x H980 mm</li> </ul>	
8.16.2	Rèm che nắng	<p>Chất liệu và khô : Chất liệu vải phủ nhựa/ bản lá 10cm</p> <p>Hệ phụ kiện : Thanh treo hợp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.</p>	
<b>8.17</b>	<b>PHÒNG ĂN</b>		
17.1	Bộ bàn ghế ăn	<p>Chất liệu : Gỗ sồi hoặc tần bì hoặc tương đương</p> <p>Kích thước: 1600 x 800 x 750 mm</p> <p>Màu sắc: vàng</p> <p>Kính dày 8mm bo tròn cạnh và 6 ghế</p>	
8.17.2	Bếp từ đôi	<p>Bếp từ đôi lắp âm sở hữu công nghệ Inverter tiết kiệm điện năng, Công suất tổng lên đến 4400W cho hiệu quả gia nhiệt cao, rút ngắn thời gian nấu nướng. Trang bị 2 chế độ cài đặt sẵn gồm chiên và nấu chậm hỗ trợ người dùng cài đặt chính xác mức nhiệt theo yêu cầu của món ăn và thao tác nhanh chóng với thao tác chạm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng điều khiển cảm ứng trượt, có đèn báo ở các nút chức năng, có màn hình hiển thị rõ ràng giúp người dùng dễ dàng điều chỉnh.</li> <li>- Mặt bếp được làm từ chất liệu kính Ceramic</li> <li>- Ultra Vitro với khả năng chịu lực, chịu nhiệt tốt và chống trầy xước, giúp dễ dàng vệ sinh sau mỗi lần sử dụng</li> </ul>	
8.17.2	Máy hút mùi	<p>Tum hút khói không phin lọc mỡ x 04 m. - 6m chụp hút mùi inox có đèn chiếu sáng: Inox SUS No4 dày 0.8mm. - 8 m ống hút mùi: 300 x 300 có bat tiêu âm, tôn kẽm dày 0.85mm dạng mặt bích, có gân chấn sóng chống ồn. 5 gân/1200mm.- Các cút bằng tôn kẽm dày 0.85mm dạng mặt bích, có gân chấn sóng chống ồn (5 gân/1200mm), gồm: 03 cút góc 300 x 300 (200 x 350 C) + 02 chữ T 300 x 300 ( 200-300-350C) + 01 Cút thu 300 x 250 (bè 30) + 01 cút thu về tiêu âm 200 x 300.- 01 cái Quạt hút li tâm số 4 - 3KW + 02 bộ giá đỡ quạt, đường ống.- 02 cái tiêu âm quạt ly tâm, Bên ngoài bằng tôn hoa, bên trong chống ồn bằng thủy tinh, có hệ thống giảm chấn cho đường ống.</p>	
8.17.3	Tủ lạnh 540L	Công nghệ Inverter cho máy vận hành êm ái, tiết kiệm điện	

		Tổng dung tích sử dụng 540L Lấy nước bên ngoài	
8.17.4	Tủ cơm điện	Tủ cơm điện 6 khay Kích thước: 700x600x900 mm Thân vỏ inox 2 lớp, giữa là lớp bảo ôn Polyurethane Số khay: 6 khay, mỗi khay chứa 3.5 kg gạo Điện áp: 220V/50Hz hoặc 380V/50Hz (3 pha) Công suất: 9kW Phao cấp, xả nước tự động Van xả áp tự động Đồng hồ đo nhiệt độ	
<b>8.18</b>	<b>PHÒNG HỘI TRƯỞNG</b>		
8.18.1	Bục phát biểu	- Kích thước : W800 x D600 x H1200 mm - Chất liệu : Gỗ công nghiệp sơn PU cao cấp, phần thân thiết kế vát cong	
8.18.2	Bục + Tượng bán thân Bác Hồ	Bục: 01 chiếc - Bục tượng Bác Hồ màu cánh gián kết hợp giấy vân đốm. - Phần trên bục cách điệu đài sen trang trí. - Kích Thước: W800 x D600 x H1200 mm Tượng bác hồ: 01 chiếc - Chất liệu thạch cao - Cao 80 cm	
8.18.3	Bàn đại biểu	Bàn ghế hội thảo: Dài 1500x rộng 500xcao 750mm, Kết cấu khung bằng gỗ tự nhiên gỗ Tần bì hoặc tương đương, sơn phủ PU. Hội bàn, mặt bàn sử dụng cốt gỗ MDF chống ẩm, phủ gỗ veneer	
8.18.4	Ghế hội trường	- Đệm tựa mút bọc vải, ốp đệm tựa gỗ. - Đệm có thể lật lên khi không sử dụng. - Bàn viết mặt gỗ có thể cất gọn vào trong hộp vách - Ghế sử dụng chân bắt xuống sàn hoặc chân tăng chỉnh - Ghế có cơ cấu giảm chấn đệm, khi đệm ghế tự bật - Kích Thước: W670 x D(720-850) x H1000 mm	
8.18.5	Khâu hiệu "Đảng Cộng Sản Việt Nam Quang Vinh Muôn Năm"	Chất liệu: Nền Aluminum đỏ, khung nhôm màu vàng, Chữ Mika màu đỏ, dài 6000mm	
8.18.6	Khâu hiệu "Nước CHXHCN Việt Nam"	Chất liệu: Nền Aluminum đỏ, khung nhôm màu vàng, Chữ Mika màu đỏ, KT6000c500mm	
8.18.7	Phòng Rèm vải sân khấu	Chất liệu: Vải nhung, màu xanh thẫm, đỏ cò; loại dày, đẹp	
8.18.8	Rèm che nắng	Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bàn lá 10cm Hệ phụ kiện : Thanh treo hợp kim nhôm,	

		rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.	
<b>19</b>	<b>PHÒNG CÔNG VỤ</b>		
8.19.1	Giường	Giường đơn 1.2m x 2m l. Kích thước chuẩn là: (1.2x2m) ko có 2m1 Gỗ tự nhiên (gỗ sồi hoặc xoan đào)	
8.19.2	Tủ quần áo	Gỗ sồi hoặc tần bì hoặc tương đương, cao kiểu đứng có 2 khoang 3 cánh mở và 2 ngăn kéo. Tủ quần áo: cao 200cm, sâu 50cm, chiều rộng 120cm	
8.19.3	Bộ bàn ghế uống nước	Chất liệu: Mặt bàn MDF phủ veneer sồi, chân gỗ cao su hoặc tương đương Màu sắc: Màu nâu tự nhiên. Kích thước (Dài x Rộng x Cao): Bàn: 80x80x75cm, Ghế: 42x40x80cm, số lượng 02 cái Ghế ngồi được bọc nệm simili mềm mại, êm ái	
8.19.4	Rèm che nắng	Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bán lá 10cm Hệ phụ kiện : Thanh treo hợp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.	
<b>8.20</b>	<b>PHÒNG THỜ BÁC HỒ</b>		
8.20.1	Rèm che nắng	Chất liệu và khổ : Chất liệu vải phủ nhựa/ bán lá 10cm Hệ phụ kiện : Thanh treo hợp kim nhôm, rộng 4,5cm x cao 2,5cm, Dây hạt nhựa, Ke Thép đàn hồi, Đầu kéo nhựa.	
<b>8.21</b>	<b>KHO LƯU TRỮ</b>		
8.21.1	Tủ locker 6 ngăn (TL)	- Tủ Locker mặt hình chữ nhật - Tủ gồm 2 khoang cánh mở, bên trong mỗi khoang có 2 đợt cố định và 1 suốt treo quần áo. - Trên mỗi cánh có 1 khóa locker, núm tay nắm và tai khóa móc. - Chất liệu: Sắt sơn tĩnh điện - Kích Thước: W915 x D450 x H1830 mm	
<b>8.22</b>	<b>KHO CÔNG CỤ HỖ TRỢ</b>		
23.1	Tủ locker 6 ngăn (TL)	- Tủ Locker mặt hình chữ nhật - Tủ gồm 2 khoang cánh mở, bên trong mỗi khoang có 2 đợt cố định và 1 suốt treo quần áo. - Trên mỗi cánh có 1 khóa locker, núm tay nắm và tai khóa móc. - Chất liệu: Sắt sơn tĩnh điện - Kích Thước: W915 x D450 x H1830 mm	

## 2. Yêu cầu các thông số bảo hành

Các thông số/yêu cầu tối thiểu về bảo hành mà nhà thầu phải kê khai và đáp ứng được liệt kê chi tiết trong bảng sau:

TT	Các thông số/yêu cầu	Yêu cầu tối thiểu	Đề xuất của nhà thầu
I	<b>YÊU CẦU VỀ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI PHẦN XÂY LẬP (C)</b>	12 tháng	
II	<b>YÊU CẦU VỀ BẢO HÀNH ĐỐI HÀNG HÓA (P)</b>	12 tháng hoặc theo quy định của nhà sản xuất (lấy thời gian lớn hơn)	

E-HSĐT có đề xuất về thông số bảo hành không đạt yêu cầu tối thiểu nêu trên sẽ bị loại và không được đánh giá các bước tiếp theo. Các chỉ tiêu bảo hành đề xuất trong từng E-HSĐT sẽ được đánh giá theo nguyên tắc trên cùng một mặt bằng và tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Chương III của E-HSMT.

#### IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Bản vẽ đính kèm E-HSMT.